

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

Thẩm phán ra quyết định: Ông **Lê Đình Huy**

Căn cứ vào Điều 32; 33; 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các 117; 351; 357; 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại của bà Hà Thị O và bà Quách Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc bà Hà Thị O đề nghị Tòa án buộc bà Quách Thị D phải trả cho bà số tiền 110.000.000 đồng tiền gốc và lãi quá hạn 37.500.000 đồng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: bà Hà Thị O - Sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn B 1, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị kiện: bà Quách Thị D - Sinh năm 1965

Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 31 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

* *Quá trình vay nợ:* bà Hà Thị O và bà Quách Thị D thống nhất: Ngày 07/10/2018, bà D có vay bà O số tiền là 230.000.000 đồng. Thời hạn vay 02 ngày, mục đích bà

D vay tiền là dùng để đảo sổ ngân hàng (trả vào rồi vay ra). Khi vay bà D có viết nội dung vay tiền vào cuốn sổ của gia đình bà O. Đây là khoản nợ riêng của bà D.

* *Quá trình trả nợ*: Đến hạn trả nợ bà D chỉ trả được cho bà O số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), số tiền còn lại sau nhiều lần bà O đòi nợ thì vào năm 2020 bà D trả thêm được 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), số tiền còn nợ lại là 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng).

* *Nghĩa vụ trả nợ*: bà Hà Thị O và bà Quách Thị D thống nhất: bà D có trách nhiệm trả cho bà O số là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng) tiền gốc (bà D không phải trả tiền lãi cho bà O).

* *Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án*: bà Hà Thị O và bà Quách Thị D thống nhất: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 15%/năm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đã thỏa thuận;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Như Thanh;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Đình Huy